TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
*Bản án số: **56**/2023/HNGĐ-ST.* *Ngày: 20/7/2023.* *V/v:"Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung".*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Ngọc
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền;
Bà Dương Thị Thanh Thuý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoa Hạ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lư Ngọc Thiên An – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 209/2023/TLST-HNGĐ về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn:

Bà Lê Thị Kim P, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 189Đ, ấp 4, xã N, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn:

Ông Hồ Quang T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 86A, ấp N1, xã N, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Tại phiên toà, bà P có mặt, ông T có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 15/4/2023, bản tự khai ngày 15/4/2023, các biên bản hoà giải và tại phiên toà nguyên đơn bà Lê Thị Kim P trình bày:

Bà và ông Hồ Quang T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre vào ngày 06/8/2018. Sau khi kết

hôn, bà và ông T chung sống hạnh phúc và có con chung tên Hồ Quang Bảo, sinh ngày 28/9/2018.

Thời gian sau, vợ, chồng thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên bà và ông Tđã ly thân từ tháng 4 năm 2022 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ, chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Về hôn nhân: Bà yêu cầu được ly hôn với ông Hồ Quang T.

Về con chung: Bà và ông T có một con chung tên Hồ Quang B, sinh ngày 28/9/2018 hiện đang sống cùng với ông T. Bà đồng ý giao con chung cho ông Tnuôi dưỡng và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.500.000đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Bà P khai không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung phải thu, nợ chung phải trả: Bà P khai không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại Biên bản ghi nhận lời khai của đương sự ngày 27/6/2023, ông Hồ Quang T trình bày:

Ông thống nhất với bà P về thời gian kết hôn, tình trạng hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung. Đối với yêu cầu ly hôn của bà P thì ông không đồng ý ly hôn nhưng nếu bà Pvẫn cương quyết ly hôn thì ông đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà P. Về con chung, ông T đồng ý nuôi dưỡng con chung là cháu Hồ Quang B, sinh ngày 28/9/2018 và đồng ý với mức cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 1.500.000đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi mà bà P ghi trong đơn khởi kiện. Về tài sản chung, nợ chung phải thu, phải trả, ông T khai không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Vì lý do công việc nên ông T yêu cầu Toà án giải quyết vắng mặt ông trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Đây là ý chí tự nguyện của ông T không bị ai ép buộc.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã tuân thủ dúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện ly hôn, tranh chấp nuôi con chung của bà Lê Thị Kim P với ông Hồ Quang T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và kết quả nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về thủ tục tố tụng:

Bà Lê Thị Kim P khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Hồ Quang T. Quan hệ tranh chấp được quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào quá trình tống đạt các văn bản tố tụng và Biên bản ghi nhận lời khai của đương sự ngày 27/6/2023 của Toà án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre thì có cơ sở xác định Hồ Quang T có nơi cư trú tại số 86A, ấp N1, xã N, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre căn cứ vào các Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, bà Lê Thị Kim P có mặt, ông Hồ Quang T có yêu cầu Toà án giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 để xét xử vắng mặt ông Hồ Quang T là có cơ sở.

[2].Về nội dung vụ án:

[2.1]. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và tình trạng hôn nhân: Bà Lê Thị Kim P cho rằng bà và ông T thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, vợ, chồng không cùng quan điểm, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Mục đích hôn nhân giữa bà P và ông T không đạt được. Bà và ông T đã ly thân từ tháng 4 năm 2022.

Tại Biên bản ghi nhận lời khai của đương sự ngày 27/6/2023, ông Hồ Quang T thống nhất với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà P. Ông T cho rằng còn thương vợ nhưng nếu bà P vẫn cương quyết ly hôn thì ông đồng ý ly hôn với bà P. Từ đó, Toà án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre căn cứ vào Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì tình tiết, sự kiện này không cần phải chứng minh và có đủ căn cứ để xác định tình trạng hôn nhân giữa bà P, ông T đã mâu thuẫn trầm trọng nên không thể đoàn tụ.

Xét thấy, cuộc sống vợ chồng phải được xây dựng trên cơ sở thương yêu, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, bền vững nhưng bà P, ông T không đảm bảo được nguyên tắc này nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung của bà Lê Thị Kim P đối với ông Hồ Quang T.

[2.2]. Về con chung: Quá trình giải quyết vụ án, bà Phụng, ông Thái khai giữa ông, bà có một con chung là cháu Hồ Quang Bảo, sinh ngày 28/9/2018. Hiện cháu Bảo đang sinh sống với ông Thái. Bà Phụng tự nguyện giao con chung cho ông Thái nuôi dưỡng. Ông Thái cũng đồng ý với yêu cầu nuôi dưỡng con chung của bà Phụng. Hội đồng xét xử nhận thấy, nhằm đảm bảo sự phát triển bình thường của cháu Bảo về mặt sức khoẻ và tâm lý cần giao cháu Bảo cho ông Thái nuôi dưỡng và đảm bảo các quyền và nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con của bà Phụng.

[2.3]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì người không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên toà hôm nay, bà P vẫn giữ nguyên ý kiến tự nguyên cấp

dưỡng nuôi con chung với số tiền 1.500.000đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy mức cấp dưỡng này phù hợp với quy định pháp luật và được ông T đồng ý nên có cơ sở ghi nhận.

[2.5]. Về tài sản chung: Do bà P, ông T cùng khai không có và không yêu cầu Toà án giải quyết nên được Toà án ghi nhận.

[2.5]. Về nợ phải thu và nợ phải trả: Do bà P, ông T cùng khai không có và không yêu cầu Toà án giải quyết nên được Toà án ghi nhận.

[3]. Về án phí, bà Lê Thị Kim P phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch với số tiền 300.000đồng và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với số tiền 300.000đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng được thu theo biên lai số 0002868 ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Bà P còn phải nộp số tiền 300.000đồng

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 35, 39, 92, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các Điều 51, 55, 56, 81, 82, 83, 84, 110 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án". Cụ thể tuyên:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con chung của bà Lê Thị Kim P đối với ông Hồ Quang T. Bà Lê Thị Kim P được ly hôn với ông Hồ Quang T.

2. Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Ông Hồ Quang T được quyền nuôi dưỡng con chung là cháu Hồ Quang B, sinh ngày 28/9/2018. Bà Lê Thị Kim P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.500.000đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3.Về tài sản chung: Ghi nhận bà Lê Thị Kim P, ông Hồ Quang T khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung phải thu, nợ chung phải trả: Ghi nhận bà Lê Thị Kim P, ông Hồ Quang T khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí, bà Lê Thị Kim P phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch với số tiền 300.000đồng và án phí của người có nghĩa vụ cấp

dưỡng nuôi con với số tiền 300.000đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng được thu theo biên lai số 0002868 ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Bà P còn phải nộp số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn)đồng.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Bản án được tống đạt theo đúng quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre (Báo cáo);
- CC THADS tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Nhơn Thạnh, TP. Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thành Ngọc